

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 123/2024/HS-ST
Ngày 18-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2024/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Việt A, sinh năm 1969. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Ea pil, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk (Võ Việt A vắng mặt liên tục trên 12 tháng nên Công an xã Ea Pil xoá đăng ký thường trú cả hộ của Võ Việt A theo quy định Điều 24 Luật cư trú năm 2020); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo có vợ là Cao Thị S1 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994);

Tiền án: Ngày 15/8/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 54/2007/HSST, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 14/11/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm xử phạt 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, 06 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội danh là 09 tháng tù tại bản án số 03/HSPT. Chấp

hành xong án phạt tù ngày 18/5/1999.

- Ngày 12/3/2024, bị Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 18/2024/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Việt A là 14 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp RC, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đoàn Nghiệp C, sinh năm 1948; nơi cư trú: Ấp ĐS, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Bà Ngô Thị H, sinh năm 1970; Có mặt;

+ Ông Trần Công T; Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2022, bị cáo Võ Việt A có mối quan hệ yêu đương với bà Ngô Thị H. Sau đó hai người không còn quan hệ yêu đương với nhau nữa. Vào năm 2023, bà H và ông Nguyễn Văn D quen biết nhau, ông D thường đến thăm bà H, chở bà H đi chơi.

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 03/02/2024, ông D điều khiển xe mô tô biển số 20H7-0072 chở bà H từ ấp RC đến ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương chơi. Khi đi đến đoạn đường RC thuộc ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, bị cáo Võ Việt A điều khiển xe mô tô biển số 60C2-238.69 hướng đối diện. Thấy ông D chở bà H chạy qua, bị cáo Võ Việt A bực tức điều khiển xe mô tô quay lại đuổi theo ông D được khoảng 200m, bị cáo A điều khiển xe chạy vượt lên, bị cáo A dừng xe mô tô biển số 60C2-238.69 lại, đẩy xe mô tô ngã ra đường chặn ngang đầu xe mô tô của ông D, ông D và bà H bước xuống xe, bị cáo A dùng đèn pin đang đội trên đầu rọi thẳng vào mặt của ông D rồi cầm 01 con dao cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm chém hường từ trên xuống trúng vào nón bảo hiểm của ông D đang đội trên đầu, làm ông D, bà H ngã xuống đường, ông D đứng dậy đi đến xe mô tô cầm 01 quyển lịch treo tường đang để trên xe mô tô để che ánh sáng đèn pin, bị cáo A tiếp tục cầm dao chém liên tiếp về phía ông D, ông D cầm quyển lịch đỡ thì bị bị cáo A chém trúng cuốn lịch, chém vào tay trái, gây thương tích. Sau đó, ông D cầm quyển lịch đánh lại, làm rớt đèn pin đang đội trên đầu của bị cáo A, bị cáo A tiếp tục cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát về phía D, chém sượt qua gò má bên phải, chém trúng thái dương, chém vào bên má phải, làm gãy xương chính mũi và xây sát môi dưới của ông D, ông D giằng co không chế bị cáo A, gỡ cây dao trên tay bị cáo A ra, lấy dây trên cán dao trói bị cáo A lại, ném cây dao sang một bên. Liên lúc này, bà H điện thoại trình báo về sự việc cho Công an xã AB, ông D được bà H đưa đến Trung tâm y tế huyện Phú Giáo cấp cứu. Công an xã AB đến đưa bị cáo A về trụ sở làm việc, bị cáo A thừa nhận toàn

bộ hành vi phạm tội. Ngày 06/2/2024, ông Nguyễn Văn D làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 122/2024/KLGD-TTPY ngày 29/2/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương của bị hại Nguyễn Văn D:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương thái dương đỉnh trái 0,5x0,5cm, má phải 2x0,3cm, sọc lành.
 - Chấn thương gãy xương chính mũi, đã can;
 - Sây sát da vùng môi dưới, đã lành
 - 02 vết thương mặt sau cẳng tay trái 5x0,1cm, 2x0,2cm, đứt gân gấp cổ tay trụ, cơ duỗi các ngón, đã khâu nối gân sọc lành.
 - Cơ chế hình thành thương tích:
 - + Vết thương thái dương đỉnh trái: sọc bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra
 - + Chấn thương gãy xương chính mũi: Chấn thương gãy xương kín không có vết thương da vùng mũi, khả năng do vật tày gây ra.
 - + Sây sát da vùng môi dưới, đã lành không có dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.
 - + 02 vết thương mặt sau cẳng tay trái, đứt gân gấp cổ tay trụ, cơ duỗi các ngón: Sọc bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.
 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 15%.
- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:
- Thu giữ của bị cáo Võ Việt A:
 - + 01 (một) xe mô tô biển số 60C2 – 238.69; 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm.
 - + 01 (một) con dao thái lan, cán nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm
 - + 01 (một) đoạn dây thép dài khoảng 5m; 01 đèn pin đội trên đầu 900w, màu xanh;
 - Thu giữ của ông Nguyễn Văn D:
 - + 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI màu xanh biển số 20H7-0072
 - + 01 (một) quyển lịch treo tường, bị mất một góc, trên lịch in Doanh nghiệp tư nhân KT.
 - + 01 (một) nón bảo hiểm màu xám có vết chém; 01 áo khoác màu xám có vết chém bị rách ở ống tay trái.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKSPG, ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Võ Việt A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy

định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tuyên bố bị cáo Võ Việt A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm d, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo Võ Việt A bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo Võ Việt A đồng ý nhưng chưa bồi thường. Do vậy, đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cây dao cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm, 01 đoạn dây thép dài khoảng 5m, 01 đèn pin đội trên đầu 900w, màu xanh của Võ Việt A là công cụ dùng vào việc phạm tội đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) con dao thái lan, cán nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm của Võ Việt A không sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị HĐXX trả lại cho Võ Việt A.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60C2 – 238.69 thu giữ của bị cáo A. Qua xác minh, xe mô tô do ông Đồng Trọng T1, sinh năm 1973, địa chỉ: Ấp P, PH, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh trên địa bàn xã PH, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai không có ai tên Đồng Trọng T1. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đăng công báo truy tìm chủ sở hữu trong 03 kì liên tiếp ngày 28/9/2024, 29/9/2024, 30/9/2024 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng báo nhưng chưa ai đến liên hệ giải quyết. Xét thấy, xe mô tô biển số 60C2-238.69 không rõ nguồn gốc, là phương tiện VA dùng để chặn lại bị hại để gây thương tích, đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI màu xanh biển số 20H7-0072 do Đoàn Nghiệp C đứng tên chủ sở hữu, năm 2020 ông D mua xe mô tô trên của ông C để làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông D, ông D nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

- 01 (một) quyển lịch treo tường bị mất một góc, trên lịch in Doanh nghiệp tư nhân KT; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám có vết chém, 01 (một) áo khoác màu xám có vết chém bị rách ở ống tay trái của Nguyễn Văn D, ông D không yêu cầu nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản. Xét thấy, những tài sản trên không còn giá trị sử dụng, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã có hành vi dùng cây dao cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46 cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 15%. Bị cáo thống nhất với tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự của đại diện Viện kiểm sát, về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị thì bị cáo xin giảm nhẹ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, khoảng 20 giờ 20 phút ngày 03/02/2024 tại đường đất đỏ lô cao su thuộc ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Võ Việt A do ghen tuông bà Ngô Thị H có tình cảm với ông Nguyễn Văn D nên bị cáo Võ Việt A dùng cây dao cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46 cm là hung khí nguy hiểm chém ông Nguyễn Văn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 15% (mười lăm phần trăm).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 122/2024/KLGD-TTPY ngày 29/2/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Võ Việt A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo chỉ vì ghen tuông vô cớ mà đã làm ngã xe của bị hại và người làm chứng sau đó dùng đèn pin rơi vào mặt bị hại và dùng 01 con dao cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm chém bị hại là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét động cơ, mục đích phạm tội chỉ vì vì ghen tuông với bị hại khi thấy bị hại điều khiển xe mô tô chở người đã từng có thời gian chung sống như vợ chồng với mình mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo trong vụ án này là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn phạm tội trong vụ án này nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội Cố ý gây thương tích và Gây rối trật tự công cộng mà không quyết tâm sửa chữa, thay đổi để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, HĐXX xem xét có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với việc bà Ngô Thị H gây thương tích cho bị cáo A. Quá trình điều tra, bị cáo Võ Việt A trình bày lúc xảy ra sự việc vào ngày 03/02/2024, bị cáo Võ Việt A bị bà Ngô Thị H gây thương tích bằng biển báo cấm đổ rác. Tuy nhiên, không có căn cứ chứng minh bà H gây thương tích cho Võ Việt A theo Kết luận giám định số 376/2024/KLGD-TTPY ngày 21/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương. Đồng thời ngày 18/10/2024, bị cáo Võ Việt A tự nguyện làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bà Ngô Thị H về hành vi gây thương tích cho bị cáo Võ Việt A nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo không đề cập xử lý đối với bà Ngô Thị H. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cây dao cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm, 01 đoạn dây thép dài khoảng 5m, 01 đèn pin đội trên đầu 900w, màu xanh của bị cáo Võ Việt A là công cụ dùng vào việc phạm tội. Do đó, HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) con dao thái lan, cán nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm của bị cáo Võ Việt A không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, HĐXX quyết định trả lại cho bị cáo Võ Việt A;

- 01 (một) xe mô tô biển số 60C2 – 238.69 thu giữ của bị cáo A. Qua xác minh, xe mô tô do ông Đồng Trọng T1, sinh năm 1973, địa chỉ: Ấp P, xã PH, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh trên địa bàn xã PH, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai không có ai tên Đồng Trọng T1. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đăng công báo truy tìm chủ sở hữu trong 03 kì liên tiếp ngày 28/9/2024, 29/9/2024, 30/9/2024 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng báo nhưng chưa ai đến liên hệ giải quyết. Xét thấy, xe mô tô biển số 60C2-238.69 không rõ nguồn gốc, là phương tiện bị cáo A dùng để chặn bị hại để gây thương tích. Do đó, HĐXX quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI màu xanh biển số 20H7-0072 thu giữ của bị hại D. Qua xác minh, xe mô tô do ông Đoàn Nghiệp C đứng tên chủ sở hữu, năm 2020

ông D mua xe mô tô trên của ông C để làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông D, ông D nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) quyển lịch treo tường, bị mất một góc, trên lịch in Doanh nghiệp tư nhân KT; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám có vết chém, 01 (một) áo khoác màu xám có vết chém bị rách ở ống tay trái của Nguyễn Văn D. Xét thấy, ông D không yêu cầu nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản, những tài sản trên cũng không còn giá trị sử dụng. Do đó, HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo Võ Việt A bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo Võ Việt A đồng ý nhưng chưa bồi thường. Do vậy, HĐXX buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

[7] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm d, g khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Điều 468, Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Việt A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Việt A 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 60C2 – 238.69.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm; 01 đèn pin đội trên đầu 900w màu xanh; 01 đoạn dây thép dài 5m; 01 quyển lịch treo tường, bị mất một góc, trên lịch in Doanh nghiệp tư nhân KT; 01 nón bảo hiểm màu xám có vết chém; 01 áo khoác màu xám có vết chém bị rách ở ống tay trái.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) con dao thái lan, cán nhựa dài 10cm, lưỡi bằng

kim loại dài 11cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Việt A phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Việt A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

6. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mạnh